

Số: **426/KH-UBND**

Mộc Châu, ngày 18 tháng 02 năm 2022

KẾ HOẠCH

Nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2022 của UBND tỉnh về nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công năm 2022.

Nhằm tập trung thực hiện tốt các giải pháp để thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh, góp phần nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện ban hành kế hoạch thực hiện nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công năm 2022 (sau đây gọi tắt là Chỉ số PAPI), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh Sơn La về nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công năm 2022.

- Xác định rõ những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể thiết thực để nâng cao hiệu quả công tác điều hành, quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công của cơ quan hành chính trên địa bàn huyện; góp phần xây dựng hình ảnh cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn huyện thân thiện, hiệu lực, hiệu quả và phục vụ nhân dân ngày càng tốt hơn.

- Tiếp tục nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp, của các cơ quan, đơn vị đối với hoạt động của bộ máy chính quyền trong việc phục vụ nhân dân để hướng tới một nền hành chính trong sạch, vững mạnh, hiện đại và chuyên nghiệp; góp phần đưa chỉ số PAPI của tỉnh tăng bậc so với năm 2021.

2. Yêu cầu

- Việc thực hiện kế hoạch nâng cao Chỉ số PAPI năm 2022 phải thực hiện đồng bộ với Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2022 của huyện và gắn với nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chỉ số cải cách hành chính (PAR-INDEX) và chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

- Các cấp ủy đảng, chính quyền phải coi nhiệm vụ nâng cao chỉ số PAPI là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, kiên trì, liên tục của các cơ quan, đơn vị, các cấp chính quyền từ huyện đến xã, bản, tiểu khu; kịp thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện tốt các tiêu chí của chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nội dung “Tham gia của người dân ở cấp cơ sở”

1.1. Tập trung đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền cho cán bộ, công chức, nhân dân hiểu và thực hiện tốt Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, thị trấn

và tạo điều kiện cho nhân dân tham gia thực hiện theo quy định. Tuyên truyền, triển khai các hình thức thích hợp (*công khai số điện thoại, hộp thư điện tử của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, thường xuyên tổ chức các cuộc gặp, đối thoại với nhân dân...*), tạo điều kiện cho nhân dân được biết, được bàn, được tham gia thực hiện hoặc kiểm tra, giám sát việc thực hiện, để nhân dân nói lên nguyện vọng, phản ánh kiến nghị, tham gia đóng góp ý kiến vào các chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước, các cơ chế, chính sách của Trung ương cũng như của địa phương.

1.2. Tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các quy định; xem xét, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm quy chế dân chủ ở cơ sở. Công khai, minh bạch cơ chế, chính sách, hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương nhất là trong công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

1.3. Tập trung tổ chức tốt các cuộc tiếp xúc cử tri rộng rãi, dân chủ, tạo cơ hội cho mọi công dân trong khu dân cư tham gia thảo luận, theo dõi, giám sát việc xây dựng mới hoặc tu sửa các công trình công cộng diễn ra ở địa bàn. Thực hiện nghiêm túc việc bầu cử Trưởng bản, tiểu khu, tổ dân phố. Xây dựng Quy chế thực hiện các kiến nghị trong thực hiện giám sát của HĐND và tiếp thu, trả lời ý kiến của cử tri.

2. Đối với nội dung “Công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách”

2.1. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến triển khai thực hiện Luật Tiếp cận thông tin, Nghị định số 13/2018/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành; Thực hiện các Chương trình Đề án tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; Đề án “*Tăng cường Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật*”. Đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn việc triển khai thực hiện các quy định của Luật Tiếp cận thông tin.

2.2. Thực hiện cập nhật kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo làm cơ sở thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội và đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo. Thực hiện điều tra, rà soát, bình xét và công nhận hộ nghèo năm 2022 đảm bảo đúng quy trình, thủ tục, thời gian, cách thức thực hiện và đối tượng. Kết quả rà soát phản ánh đúng thực trạng đời sống của nhân dân, tuyệt đối không bỏ sót hộ nghèo, hộ cận nghèo, không chạy theo thành tích làm sai lệch thực trạng nghèo của địa phương.

2.3. Niêm yết công khai, đầy đủ danh sách hộ nghèo của xã, bản, tiểu khu, tại Nhà văn hóa (trung tâm học tập cộng đồng) bản, tiểu khu, tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã theo đúng quy định. Công khai kịp thời những thông tin về chính sách xã hội cho người nghèo để nhân dân biết, nhân dân bàn, giám sát thực hiện.

2.4. Niêm yết công khai, đầy đủ các khoản thu, chi, sử dụng ngân sách cấp xã tại Nhà văn hóa (trung tâm học tập cộng đồng) bản, tiểu khu, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, thị trấn theo đúng quy định của pháp luật. Hình thức công khai phải phù hợp, thuận tiện, đồng thời thông báo cho nhân dân biết nơi niêm yết công khai để người dân biết và giám sát. Xem xét, xử lý đúng quy định của pháp luật đối với những trường hợp vi phạm quy định về quản lý tài chính, tài sản công.

2.5. Thực hiện đúng quy định về việc tổ chức lấy ý kiến đóng góp của người dân đối với dự thảo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương. Tiếp thu đầy đủ, giải trình, thông tin kịp thời, xem xét điều chỉnh và công khai để người dân được biết về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương.

2.6. Đối với quy hoạch đất đai và các dự án liên quan đến đất đai trên địa bàn huyện phải công khai quy hoạch đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Thực hiện công bố, công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết và khung giá đất hiện hành trên Cổng thông tin điện tử của huyện, trên Bảng niêm yết của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, trụ sở HĐND - UBND huyện và tại trụ sở Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Nhà văn hóa (trung tâm học tập cộng đồng) bản, tiểu khu. Phải công khai và thông báo cụ thể về mục đích sử dụng đất, mức giá đền bù khi thu hồi đất. Công khai kế hoạch đầu tư của các dự án trên địa bàn và kết quả xử lý các vụ việc qua giám sát ở khu dân cư. Thường xuyên kiểm tra để kịp thời chấn chỉnh việc công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại UBND huyện, UBND xã, thị trấn.

3. Đối với nội dung “Trách nhiệm giải trình với người dân”

3.1. Thực hiện hiệu quả Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật Tiếp công dân làm tăng mức độ và hiệu quả tương tác giữa chính quyền địa phương với người dân nhằm đáp ứng yêu cầu; giải quyết khiếu nại, kiến nghị của người dân. Tăng cường trách nhiệm của các ngành, các cấp trong giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; kịp thời phát hiện các điểm yếu kém trong quản lý để khắc phục và nâng cao trách nhiệm giải trình đối với người dân.

3.2. Thực hiện nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện trách nhiệm giải trình quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng chống tham nhũng. Định kỳ tổ chức đối thoại với người dân, tập trung giải quyết dứt điểm những vướng mắc của Nhân dân, không để tồn đọng kéo dài gây bức xúc trong Nhân dân; định kỳ 06 tháng/lần tổ chức đối thoại trực tiếp với tổ chức, cá nhân về TTHC và giải quyết TTHC.

3.3. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân trong việc giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện quy chế dân chủ của các xã, thị trấn với người dân. Tổ chức tập huấn nâng cao kỹ năng về chuyên môn nghiệp vụ, quy định của pháp luật và các quy trình cơ bản cho Ban Thanh tra nhân dân để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

3.4. Xây dựng và niêm yết lịch tiếp công dân; rà soát hệ thống sổ sách ghi chép, sổ theo dõi công tác tiếp công dân đảm bảo đúng mẫu, phân loại, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh... đúng nội dung. UBND cấp huyện chủ động trong xây dựng và triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra; chỉ đạo kịp thời việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra, kiểm tra; tập trung giải quyết có hiệu quả những kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân.

3.5. Cải thiện hiệu quả của dịch vụ tư pháp dựa trên niềm tin của người dân; tiếp tục cải thiện thực chất hiệu quả giải quyết các tranh chấp dân sự cho người dân.

4. Đối với nội dung “Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công”

4.1. Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản có liên quan về phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức để người dân hiểu, giám sát và phản ánh những biểu hiện tham nhũng. Công khai báo cáo kết quả phòng, chống tham nhũng hằng năm trên các phương tiện thông tin của tỉnh và hệ thống truyền thanh ở cơ sở.

4.2. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ; thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Chú trọng đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, chống phiền hà sách nhiễu trong lĩnh vực: y tế, giáo dục, cấp phép xây dựng, đất đai, tài nguyên môi trường, quản lý đô thị....

4.3. Tiếp tục thực hiện đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng công chức, viên chức, người lao động vào cơ quan hành chính nhà nước. Thực hiện công khai, minh bạch trong tuyển dụng và các công tác khác về quản lý công chức, viên chức.

4.4. Tiếp tục thanh tra, kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, kiểm tra công vụ, việc giải quyết thủ tục hành chính để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị; xử lý mức độ tăng nặng hơn đối với hành vi, hiện tượng bị báo chí, người dân phát hiện. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp.

5. Nội dung “Thủ tục hành chính công”

5.1. Tiếp tục thực hiện tốt Quy định thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết công việc của cá nhân, tổ chức tại các cơ quan hành chính nhà nước thuộc huyện. Đặc biệt chú trọng các thủ tục hành chính lĩnh vực chứng thực, xác nhận của chính quyền cấp xã; hành chính công cấp xã; cấp giấy phép xây dựng; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tăng cường tuyên truyền và hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong giải quyết thủ tục hành chính.

5.2. Tăng cường giám sát, kiểm tra việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cấp giấy phép xây dựng cho người dân, hộ gia đình và tổ chức, doanh nghiệp.

5.3. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC). Thường xuyên thực hiện công tác rà soát, công bố, công khai các TTHC, kiến nghị cắt giảm các TTHC rườm rà, không cần thiết. Đẩy nhanh tiến độ giải quyết hồ sơ, rút ngắn thời gian và giảm chi phí nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân. Kịp thời cập nhật các Quyết định công bố TTHC của tỉnh; niêm yết, công khai TTHC trên Cổng thông tin điện tử huyện, Trang thông tin điện tử tại các xã, thị trấn và tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC.

5.4. Tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng các dịch vụ công do UBND cấp xã cung cấp để nâng cao chất lượng phục vụ; kiểm tra hoạt động của Bộ

phận tiếp nhận và trả kết quả, nhất là trách nhiệm của cán bộ, công chức thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC cho người dân, tổ chức; kịp thời chấn chỉnh những biểu hiện gây khó khăn, phiền hà, nhũng nhiễu.

5.5. Đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện năm 2021, với mục tiêu đánh giá khách quan chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công của các cơ quan hành chính nhà nước, thông qua phương pháp điều tra xã hội học, lấy ý kiến người dân, tổ chức đã sử dụng dịch vụ hành chính công do các cơ quan hành chính nhà nước cung cấp.

5.6. Hướng dẫn và kiểm tra, giám sát doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong thực hiện hoạt động cung ứng dịch vụ nhận gửi hồ sơ, chuyên trả kết quả giải quyết TTHC trên địa bàn huyện; thực hiện công khai địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ hộp thư điện tử của cơ quan đề tổ chức, cá nhân có thể liên lạc trước, trong và sau khi gửi, nhận hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

6. Nội dung “Cung ứng dịch vụ công”

6.1. Nâng cao hơn nữa chất lượng cung cấp dịch vụ y tế công lập

Tăng cường công tác tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế để góp phần tăng tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế; nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh. Đầu tư cơ sở vật chất, nâng cấp trang thiết bị hiện đại cho các bệnh viện; Trung tâm y tế dự phòng huyện, Trạm y tế các xã, thị trấn; tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ tiên tiến để phục vụ công tác khám, chữa bệnh cho nhân dân. Thực hiện có hiệu quả tin học hóa trong khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế. Đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức của đội ngũ cán bộ, viên chức ngành y.

6.2. Cải thiện chất lượng giáo dục, nhất là giáo dục tiểu học công lập

Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trường lớp, trang thiết bị dạy học cho các trường. Từng bước đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia ở các cấp học; tiếp tục triển khai Đề án kiên cố hóa trường lớp học đã được phê duyệt theo lộ trình. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên cả về năng lực, kỹ năng giảng dạy và phẩm chất đạo đức. Thường xuyên liên hệ, trao đổi với phụ huynh học sinh về kết quả học tập của học sinh; tổ chức lấy ý kiến của phụ huynh học sinh về thái độ của giáo viên đối với các học sinh và chất lượng dạy học của giáo viên.

6.3. Tiếp tục cải thiện cơ sở hạ tầng

Nâng cấp lưới điện nhằm đảm bảo cung cấp điện phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phục vụ sinh hoạt của người dân; thực hiện tốt việc cung cấp điện cho các hộ dân chưa có điện, cấp điện nhưng chưa ổn định và liên tục theo Chương trình mục tiêu Cấp điện nông thôn năm 2021. Tăng cường công tác bảo dưỡng thường xuyên đường xã trên địa bàn huyện, thực hiện bê tông hóa các tuyến đường ở bản để phục vụ nhu cầu đi lại, sản xuất kinh doanh của người dân. Rà soát, cập nhật, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các công trình cấp nước nông thôn trên địa bàn toàn huyện. Tiếp tục thực hiện việc cung cấp nước sạch

cho người dân theo chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; đảm bảo chất lượng các công trình cấp nước sạch. Thực hiện tốt dịch vụ thu gom, xử lý rác thải, nước thải ở các khu vực, địa bàn dân cư.

6.4. Giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn khu dân cư

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thực hiện các chương trình phối hợp hoạt động giữa các cơ quan, đơn vị, đoàn thể trong công tác xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy; không để xảy ra các hoạt động theo kiểu xã hội đen và các loại tội phạm mới, giảm tội phạm do nguyên nhân xã hội.

7. Nội dung “Quản trị môi trường”

7.1. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho người dân; tuyên truyền về thực trạng, nguy cơ, tác động từ ô nhiễm môi trường tới cuộc sống con người (*nhất là nguồn nước và không khí*); trách nhiệm của người dân trong việc bảo vệ môi trường, việc phân loại chất thải... các cấp chính quyền quan tâm hơn đến chất lượng nguồn nước và không khí để có những hành động kịp thời, trong đó cần huy động người dân tham gia cải thiện điều kiện môi sinh tại khu dân cư.

7.2. Tăng cường kiểm tra, giám sát các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong việc thực hiện nghĩa vụ bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn nước. Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật Bảo vệ môi trường, Luật Tài nguyên nước và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn nước.

7.3. Triển khai thực hiện đầy đủ, có hiệu quả trách nhiệm quản lý nhà nước về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật. Thực hiện có hiệu quả công tác thu gom, quản lý và xử lý chất thải rắn. Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động bảo vệ môi trường, khuyến khích cá nhân, tổ chức, các thành phần kinh tế tham gia các dịch vụ thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý chất thải và các dịch vụ khác về bảo vệ môi trường; đẩy mạnh hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường.

8. Nội dung “Quản trị điện tử”

8.1. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến đến người dân được biết, tiếp cận và sử dụng Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị. Nâng cao chất lượng, đổi mới giao diện theo hướng thân thiện, dễ tiếp cận, cập nhật đầy đủ thông tin theo quy định, nhất là các thông tin về TTHC, dịch vụ công trực tuyến; tăng cường các phương thức tương tác với người dân, đa dạng hoá các hình thức tương tác trực tuyến với người dân phù hợp với điều kiện, phân khúc tiếp cận, trình độ dân trí trên địa bàn tỉnh.

8.2. Tiếp tục triển khai cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; nâng cao chất lượng phục vụ, tạo sự thuận tiện trong tiếp cận và sử dụng thông tin của người dân và doanh nghiệp. Tăng cường các hình thức tuyên truyền và hỗ trợ

người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

8.3. Tiếp tục chỉ đạo phát triển hạ tầng viễn thông, internet băng thông rộng tới các vùng sâu, vùng xa của tỉnh kết hợp với Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích giai đoạn 2021-2025 của Thủ tướng Chính phủ, nhằm tăng số lượng thuê bao và số lượng người sử dụng internet.

8.4. Nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc chỉ đạo và trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân bảo đảm sát, đúng với thời gian nhanh nhất. Nghiên cứu bổ sung chức năng phản hồi, đánh giá sự hài lòng của người dân về kết quả trả lời kiến nghị của cơ quan nhà nước để kịp thời điều chỉnh, bổ sung nội dung, nâng cao chất lượng trả lời đáp ứng kỳ vọng của người dân, doanh nghiệp.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ NÂNG CAO CHỈ SỐ PAPI

(Có Phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn

1.1. Về ban hành và thực hiện Kế hoạch nâng cao Chỉ số PAPI năm 2022

Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn căn cứ các quy định hiện hành của Đảng, Chính phủ, các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và trên cơ sở nội dung kế hoạch này, cụ thể hóa, xây dựng và triển khai thực hiện các nhiệm vụ nâng cao Chỉ số PAPI năm 2022. Kế hoạch phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Thời điểm ban hành Kế hoạch chậm nhất là ngày 20/02/2022.
- Nội dung Kế hoạch phải bảo đảm toàn diện trên tất cả 8 nội dung, bao gồm: (1) Tham gia của người dân ở cấp cơ sở; (2) Công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách; (3) Trách nhiệm giải trình với người dân; (4) Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công; (5) Thủ tục hành chính công; (6) Cung ứng dịch vụ công; (7) Quản trị môi trường; (8) Quản trị điện tử.
- Các mục tiêu, nhiệm vụ phải cụ thể, xác định rõ kết quả đạt được, rõ mốc thời gian hoàn thành và xác định rõ cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính và có các giải pháp triển khai cụ thể để bảo đảm tính thực tiễn, khả thi của Kế hoạch.

1.2. Về thực hiện chế độ báo cáo các giải pháp nâng cao Chỉ số PAPI định kỳ năm 2022

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện (bao gồm các nhiệm vụ được UBND huyện giao tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này) về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) để theo dõi, giám sát thực hiện và tổng hợp báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định. Báo cáo gửi về Sở Nội vụ: 6 tháng đầu năm trước ngày 05/6; cả năm trước 05/12/2022.

- Báo cáo 6 tháng đầu năm 2022: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 01/12/2021 đến ngày 31/5/2022.

- Báo cáo năm 2022: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 01/12/2021 đến ngày 30/11/2022.

2. Phòng Nội vụ: theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Chủ tịch UBND huyện theo quy định 6 tháng đầu năm trước ngày 10/6; cả năm trước 10/12/2022.

3. Phòng Văn hóa và Thông tin: đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về những nội dung của Chỉ số quản trị công (PAPI) trên Cổng thông tin điện tử của huyện.

4. Văn phòng HĐND - UBND huyện: tham mưu, chỉ đạo triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc ứng dụng công nghệ thông tin, bưu chính công ích trong quá trình tiếp nhận, xử lý và trả kết quả giải quyết TTHC.

5. Trung tâm Truyền thông - Văn hóa huyện: tăng cường tuyên truyền pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, thị trấn để nâng cao nhận thức của người dân về quyền và nghĩa vụ của mình khi tham gia giám sát hoạt động của các cơ quan công quyền. Đưa các tin, bài, phóng sự về hoạt động của các cấp chính quyền trên Đài Truyền thanh - Truyền hình của huyện. Tăng cường tuyên truyền tình hình thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn huyện Mộc Châu.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện: chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư cộng đồng tại cơ sở để góp phần nâng cao trách nhiệm giải trình của chính quyền cơ sở đối với người dân.

7. Đề nghị Tòa án nhân huyện tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính tư pháp tại Tòa án; đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ việc.

Trên đây là kế hoạch nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công năm 2022 huyện Mộc Châu. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh Sơn La;
- Phòng CCHC&VTLT - Sở Nội vụ;
- Thường trực huyện ủy;
- Thường trực HĐND;
- Chủ tịch, các PCT UBND;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV, 45b.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Long Trung Tâm